

ISSN 2734 - 9039



98

(đặc biệt)
Ra ngày
08/5/2026

TẠP CHÍ

thanh niên

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

CƠ QUAN LÝ LUẬN - NGHIỆP VỤ CỦA TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH



TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ: THANHNIENVIET.VN

EMAIL: TAPCHITHANHNIEN4.0@GMAIL.COM

MỤC LỤC

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- PHAN THỊ THU HÀ - LƯƠNG THỊ DINH - NGUYỄN THỊ HUỆ: Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh qua bài thơ “Học đánh cờ” và sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế hiện nay **4**
- NGUYỄN XUÂN THỂ: Phát huy vai trò trí thức trẻ trong chiến lược phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa **7**
- TRẦN QUỐC HÙNG: Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và phát triển con người toàn diện trong bối cảnh kỷ nguyên vươn mình của dân tộc **10**
- TRẦN THỊ HOA: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay **13**
- VŨ THỊ THU HIỀN: Một số điều kiện đảm bảo quyền con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh **16**
- DƯƠNG THỊ BÍCH THỦY: Nâng cao chất lượng công tác dân vận theo định hướng Đại hội XIV – Tiếp nối dòng chảy tư tưởng Hồ Chí Minh **19**
- PHẠM THỊ THANH HUƠNG: Vận dụng giá trị văn hóa chính trị Hồ Chí Minh trong giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên khối ngành kỹ thuật hiện nay **22**
- NGUYỄN THỊ TIẾP: Học tập suốt đời - Từ nhận thức đến hành động của mỗi cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên số **25**
- ĐINH QUANG TRUNG: Tăng cường thực hành dân

chủ gắn với kỷ luật trong quân đội nhân dân Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh **28**

- VŨ THỊ KIM YẾN: Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam **31**

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

- LÊ THỊ THU HIỀN: Phê phán quan điểm “Không có cái gọi là sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân” để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta **34**
- PHAN THỊ HỒNG NHUNG: Nâng cao năng lực nhận diện và phản bác các quan điểm sai trái trên không gian mạng của sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số **36**
- PHÙNG NGỌC TIẾN - NGUYỄN THỊ YẾN NHƯ: Giáo dục giá trị yêu nước cho sinh viên ngành Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Đồng Tháp thông qua các hoạt động về nguồn **39**
- TRƯƠNG NGỌC HUYỀN TRÂM - NGUYỄN THỊ THÌN: Nâng cao vai trò của sinh viên ngành Giáo dục Chính trị Trường Đại học Đồng Tháp trong việc phát huy các giá trị đạo đức ở Việt Nam hiện nay **42**
- HỒ QUỐC TỊNH - LÊ CÔNG BẮC: Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh **45**
- TRẦN THỊ HUYỀN: Vai trò của thanh niên thế hệ mới trong tiếp nối giá trị lịch sử về lòng yêu nước

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP TẠP CHÍ THANH NIÊN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG:

TS. Nguyễn Minh Triết
Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng
Bí thư thường trực Trung ương Đoàn
Chủ tịch Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG:

Nhà báo Nguyễn Toàn Thắng
Tổng biên tập Tạp chí Thanh niên
TS. Trịnh Minh Thái
Bí thư Đảng ủy Học viện TTN Việt Nam

ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG:

- GS.TS Võ Khánh Vinh
- PGS. TS Lâm Quốc Tuấn
- TS. Trần Văn Đông
- TS. Tô Hồng Nam
- PGS. TS. Trần Thanh Giang
- PGS. TS Lê Trọng Hanh
- TS. Nguyễn Duy Nhiên
- PGS. TS Phạm Quốc Thành
- GS.TS. Trần Xuân Bách
- TS. Lê Văn Cầu
- TS. Đỗ Ngọc Hà
- ThS. Đỗ Quang Huỳnh

- và tinh thần dân tộc ở Việt Nam hiện nay **49**
- **TRẦN VĂN HÓA - MAI THỊ HIỀN:** Giá trị và thực tiễn của văn kiện Đại hội XIV của Đảng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng **52**
 - **PHÙNG TRUNG HIẾU:** Giải pháp bồi dưỡng năng lực nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên mạng xã hội cho học viên các nhà trường Quân đội hiện nay **55**
 - **CHU MINH QUỐC:** Phát huy vai trò của sĩ quan trẻ trường Đại học Nguyễn Huệ trong xây dựng thế trận lòng dân trên không gian mạng **58**
 - **HOÀNG THỊ HỒNG THẮM:** “Bốn kiên định” – Khi gốc vững, cành mới xanh **61**
 - **NGUYỄN HỮU HÀO:** Hội nghị Trung ương 8(1941): Giá trị định hướng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. **64**
 - **LÊ CẢNH ĐỨC:** Nâng cao bản lĩnh chính trị của lực lượng tác chiến không gian mạng đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới **67**

NGHIÊN CỨU - LÝ LUẬN

- **PHẠM VĂN NGỌC:** Một số yêu cầu bồi dưỡng văn hóa đọc cho đội ngũ giảng viên Khoa học Xã hội và Nhân văn ở các Học viện, trường Sĩ quan Quân đội hiện nay **70**
- **ĐÀO TÀI - QUÁCH MINH THÀNH:** Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong thực hiện quy chế

- dân chủ cơ sở ở các tổ chức Đoàn hiện nay **73**
- **HUYỀN QUỐC THỊNH:** Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức tỉnh Đồng Tháp trong kỷ nguyên mới của đất nước **76**
- **LÊ NGỌC CẨM TÚ - NGUYỄN THỊ THÌN:** Ảnh hưởng của kỹ năng mềm đến hiệu quả thực tập sư phạm của sinh viên ngành Giáo dục Chính trị **79**
- **VÕ MINH TUẤN:** Tái định hình trật tự toàn cầu thế kỷ 21 và vai trò của thanh niên trong việc thích ứng với tình hình mới **82**
- **HUYỀN NGUYỄN ĐĂNG KHOA:** Tác động của cách mạng chuyển đổi số đối với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân **85**
- **NGUYỄN MAI CHINH:** Quyền con người: Lịch sử hình thành và phát triển trong tiến trình văn minh nhân loại **88**
- **NGUYỄN HỒNG CỤC:** Nhận thức, thái độ và hành vi của sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên với sự thay đổi môi trường học tập **91**
- **NGUYỄN ĐỨC THUẬN:** Nhân tố chính trị - tinh thần trong hiện đại hóa bộ đội thông tin liên lạc hiện nay **95**
- **TRẦN ANH TÀI - VÕ QUANG TRIỀU:** Phát triển năng lực chuyển đổi số của đội ngũ học viên ở trường Sĩ quan Lục quân 2 đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư **98**
- **NGÔ HOÀNG NGHĨA - VŨ HOÀNG LONG:** Một số

BAN BIÊN TẬP

Tổng biên tập:
Nguyễn Toàn Thắng
 Điện thoại: 0913533992
 Email: toanthangtctn@gmail.com

Tòa soạn:
 Số 5, Chùa Láng, phường Láng, TP. Hà Nội
 Tel: (024)3.7751672
 Fax: (024)3.7751798
 Email: tctn@hn.vnn.vn
 tapchithanhnien1@fpt.vn
 Tạp chí điện tử: thanhnienviet.vn

Phòng Thư kí tòa soạn:
 Tel: (024)37751667

Phòng Phóng viên - Biên tập:
 Điện thoại: (024)37751392

Văn phòng đại diện phía Nam:

145 Pasteur, phường Xuân Hòa
 TP. Hồ Chí Minh
 Tel: 0838422616
 Email: thanhnienviet24h@gmail.com

Trình bày: Công Minh

Giấy phép xuất bản số: 158/GP-BTTTT,
 ngày 15/4/2020
 Chỉ số ISSN: 2734-9039
 In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1
 Số 30 đường Cầu Diễn, P.Phú Diễn,
 TP. Hà Nội.
 Giá: **360.000đ**



giải pháp xây dựng nhà trường thông minh, hiện đại ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 giai đoạn hiện nay **101**

- **VŨ HỒNG NHUNG - TRƯƠNG HÀ LINH - NGUYỄN LÊ BẢO ANH - PHẠM YẾN NHI:** Khung lý luận về ảnh hưởng phong cách giao tiếp của cha mẹ đến tâm lý học sinh Trung học cơ sở **104**

- **NGUYỄN TRUNG TIẾN - TRẦN THỊ THU HƯƠNG:** Các nhóm giải pháp đột phá nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và nghiên cứu viên tại cơ sở giáo dục Đại học **107**

- **BÙI THỊ MAI LINH - ĐỖ QUANG GIÁM - NGUYỄN HÙNG ANH - VŨ THỊ HẰNG NGA - LÊ THỊ DUNG:** Hành vi thải loại sản phẩm may mặc của sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội **110**

- **NGUYỄN XUÂN THỦY:** Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất giải pháp trong việc ứng dụng công nghệ GNSS cho các công tác đo đạc độ chính xác cao trên các khoảng cách lớn **114**

- **NGUYỄN THÀNH QUÂN:** Biện pháp nâng cao tính tích cực trong học tập giáo dục Quốc phòng và An ninh ở Trường cao đẳng Công Thương thành phố Hồ Chí Minh **117**

- **TRẦN BẢO ANH - HOÀNG GIA LINH - E LÊ VŨ THỦY TRANG:** Thực tiễn áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng trên cơ sở yếu tố tâm lý người dưới 18 tuổi phạm tội **120**

- **NGUYỄN HOÀNG HIỆP - TRƯƠNG MINH HOÀNG PHÚC - TRẦN MINH THƯ - NGUYỄN CÔNG KHẢI - TRƯƠNG VŨ TÙNG LONG:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng hệ thống hỗ trợ tuyển dụng thực tập sinh nhằm nâng cao tính công bằng và hiệu quả sàng lọc hồ sơ **123**

- **LÊ ĐỨC GIANG - LÊ TRẦN ANH THẮNG:** Dự báo tình hình tác động và yêu cầu tăng cường bồi dưỡng ý thức bảo vệ Tổ quốc cho đoàn viên, thanh niên ở các đơn vị Cảnh sát biển Việt Nam trong thời kỳ mới **127**

- **MAI THỊ PHƯƠNG:** Nâng cao hiệu quả giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo cho sinh viên thông qua môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong bối cảnh mới **131**

KINH NGHIỆM - THỰC TIỄN

- **HOÀNG ANH:** Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Phú Thọ trong bối

cảnh Tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp **134**

- **NGUYỄN THỊ NGÀ - THÁI LÊ MINH TRANG:** Nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý từ thực tiễn tỉnh Khánh Hòa **138**

- **CHU THỊ PHƯƠNG NGỌC:** Thành phố Cần Thơ phát triển kinh tế qua 40 năm đổi mới **141**

- **NGÔ BÁ KHIÊM:** Đổi mới dạy học các môn Chính trị bậc Đại học trong bối cảnh mới **144**

- **NGUYỄN MAI CHINH:** Chính sách phát triển văn hóa vùng dân tộc thiểu số tại tỉnh Tuyên Quang: Thực trạng và giải pháp **147**

- **PHÙNG NGỌC TIẾN - NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ:** Vai trò Đoàn thanh niên và Hội sinh viên trong việc phát huy dân chủ của sinh viên ngành Giáo dục chính trị **150**

- **TRẦN THỊ NGỌC MAI:** Giao lưu nhân dân như một trụ cột của ngoại giao văn hóa: Trường hợp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ từ đầu thế kỷ XXI đến nay **153**

- **VŨ THỊ TUYẾT CHINH:** Vấn đề xây dựng con người mới ở Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển **156**

- **ĐỖ THỊ VÂN HÀ:** Vai trò của doanh nghiệp du lịch trong phát triển du lịch xanh ở Việt Nam hiện nay **159**

- **BÙI THỊ VINH:** Kinh nghiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ tại Trung tâm Chính trị xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ **163**

- **ĐẶNG THỊ KIỀU LIÊN:** Trao đổi một số kinh nghiệm kiểm soát đánh giá tác động văn bản quy phạm pháp luật của một số nước trên thế giới **166**

- **LÊ THỊ SÁU:** Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng **169**

- **NGÔ THIÊN VÂN:** Thách thức trong bảo vệ quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư trên không gian mạng hiện nay **172**

- **NGUYỄN THỊ NGỌC LAN:** Cơ sở khoa học xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực chuyển đổi số cho cán bộ Đoàn các cấp **175**

- **BÙI THỊ XUÂN:** Thiết kế học liệu điện tử học phần Tiếng Anh cơ bản áp dụng tại Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì **178**

VAI TRÒ CỦA DOANH NGHIỆP DU LỊCH TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH XANH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. ĐỖ THỊ VÂN HÀ

Trường Đại học Mở - Địa chất

Tóm tắt: Trong bối cảnh thế giới đang hướng tới phát triển bền vững, khái niệm du lịch xanh ngày càng trở nên phổ biến và trở thành mục tiêu hướng tới trong chiến lược du lịch của nhiều quốc gia. Các quốc gia, đặc biệt là những nước có tiềm năng du lịch lớn như Việt Nam, đều coi du lịch xanh là chiến lược trọng tâm nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, gìn giữ tài nguyên thiên nhiên - văn hóa, đồng thời nâng cao chất lượng trải nghiệm cho du khách. Trong tiến trình này, doanh nghiệp du lịch đóng vai trò nòng cốt, vì họ là lực lượng trực tiếp xây dựng và vận hành sản phẩm du lịch. Bài viết phân tích vai trò của doanh nghiệp du lịch trong phát triển du lịch xanh, từ quản lý tài nguyên, giáo dục du khách, phát triển cộng đồng, đến đổi mới mô hình kinh doanh và thúc đẩy chính sách.

Từ khóa: Doanh nghiệp; du lịch; du lịch xanh; Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, khi biến đổi khí hậu, suy thoái tài nguyên và ô nhiễm môi trường đang trở thành những thách thức đối với toàn nhân loại, phát triển bền vững đã trở thành xu hướng tất yếu của thế giới. Để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, Việt Nam đang hướng tới phát triển du lịch xanh nhằm tận dụng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên và nền văn hoá đa dạng, đồng thời bảo vệ tốt môi trường. Trong quá trình này, sự tham gia của doanh nghiệp giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi doanh nghiệp không chỉ là chủ thể trực tiếp sản xuất, cung ứng các sản phẩm và dịch vụ du lịch mà còn là lực lượng tiếp xúc trực tiếp với du khách và do vậy, là lực lượng quyết định mức độ “xanh” của toàn bộ hoạt động du lịch. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu, phân tích vai trò của doanh nghiệp du lịch trong phát triển du lịch xanh ở Việt Nam hiện nay là cần thiết nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành du lịch, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và gia tăng năng lực cạnh tranh của Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện trên cơ sở lý luận là phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin, bám sát các quan điểm lý luận, chiến lược, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và lý thuyết phát triển bền vững. Bài viết cũng sử dụng các phương pháp phân tích - tổng hợp, khái quát

hóa, đánh giá định tính...nhằm nhận diện những khái niệm cơ bản, đồng thời làm rõ tính tất yếu của du lịch bền vững, du lịch xanh và vai trò của doanh nghiệp du lịch trong phát triển du lịch xanh ở Việt Nam hiện nay.

3. Nội dung

3.1. Quan niệm về du lịch xanh

Khái niệm du lịch xanh được các nhà nghiên cứu định nghĩa từ nhiều góc độ khác nhau. Một số tác giả đề cập đến khái niệm này từ góc độ bảo vệ môi trường, coi trọng thiên nhiên hay bảo tồn các giá trị văn hóa bản địa. Theo đó, du lịch xanh là sự phát triển du lịch thân thiện và lâu dài mà không đi kèm với những tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên và xã hội. Du lịch xanh phải luôn cân nhắc đến sự hài hòa giữa nhu cầu của khách du lịch, điểm đến du lịch và người dân địa phương với tư cách là chủ nhà¹. Viện Nghiên cứu phát triển du lịch Việt Nam thì định nghĩa du lịch xanh là du lịch dựa trên nền tảng khai thác hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên, phát triển gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu².

Như vậy, khái niệm “xanh” trong du lịch hướng tới việc giảm thiểu và đảo ngược những tác động tiêu cực của du lịch tới địa phương như sự phá hủy di sản, môi trường, những biến đổi xã hội... Thông qua việc bảo vệ môi trường, du lịch xanh kích thích nhu cầu du lịch mới và tạo thêm việc làm tại địa phương. Vì vậy, du lịch xanh, như một phần của du lịch bền vững cũng hướng tới mục tiêu đạt được sự cân bằng giữa môi trường “lành mạnh”, tính toàn vẹn của di sản và lợi ích kinh tế cho cộng đồng.

Khái niệm du lịch xanh và khái niệm du lịch bền vững dù có một số điểm chung nhưng vẫn có những điểm khác biệt. Khái niệm du lịch bền vững dựa trên ba trụ cột: kinh tế (tạo ra việc làm và thu nhập cho cộng đồng địa phương, đảm bảo ngành du lịch có thể duy trì mà không khai thác quá mức tài nguyên), xã hội (tôn trọng và bảo tồn văn hóa truyền thống địa phương) và môi trường (giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ hệ sinh thái). Du lịch bền vững nhấn mạnh việc cân bằng lợi ích ngắn hạn cho khách du lịch với khả năng tồn tại lâu dài của các điểm đến. Còn khái niệm du lịch xanh chủ yếu tập trung vào khía cạnh bảo tồn môi trường tự nhiên, với bốn đặc điểm chính. Thứ nhất, đảm bảo môi trường tự nhiên là cốt lõi của các trải nghiệm và sản phẩm

du lịch. Thứ hai, quản lý hoạt động du lịch nhằm đảm bảo tác động đến môi trường ở mức tối thiểu. Thứ ba, hoạt động du lịch đóng góp vào các hoạt động bảo vệ thiên nhiên của cộng đồng. Cuối cùng, khuyến khích du khách có nhận thức, có trách nhiệm trong bảo vệ, giữ gìn môi trường. Như vậy, du lịch xanh là một loại hình du lịch, còn du lịch bền vững là nguyên tắc áp dụng cho tất cả các loại hình du lịch để đảm bảo lợi ích lâu dài.

Trong bối cảnh du lịch toàn cầu đang chịu nhiều áp lực từ biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường và nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ, du lịch xanh trở thành xu hướng tất yếu. Du lịch xanh giúp sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng; giảm thiểu rác thải, nhất là rác thải nhựa ra môi trường, từ đó hạn chế sức ép lên hệ sinh thái. Qua đó, du lịch xanh góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện cam kết Net-Zero. Những việc này giúp duy trì sức hấp dẫn lâu dài của điểm đến, từ đó góp phần tăng cường sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho các cộng đồng bản địa.

3.2. Vai trò của doanh nghiệp du lịch trong phát triển du lịch xanh

Trong hệ sinh thái du lịch, doanh nghiệp là chủ thể có tính quyết định: hoặc thúc đẩy du lịch bền vững, hoặc gây áp lực lên môi trường và xã hội. Với tư cách là chủ thể cung ứng dịch vụ, từ lưu trú, lễ hành, vận chuyển đến nhà hàng và giải trí, doanh nghiệp chính là nhân tố trung tâm đảm bảo du lịch xanh không chỉ dừng ở khẩu hiệu mà trở thành hoạt động thực tiễn bởi những lý do sau.

Thứ nhất, doanh nghiệp du lịch góp phần quản lý hiệu quả tài nguyên và giảm thiểu ô nhiễm môi trường một cách hiệu quả và thiết thực.

Doanh nghiệp du lịch, đặc biệt là các doanh nghiệp lưu trú và lễ hành là những đơn vị sử dụng lượng lớn điện, nước và nhiên liệu. Trong hoạt động, các doanh nghiệp có thể thực hiện nhiều biện pháp nhằm sử dụng tài nguyên bền vững, giảm phát thải và bảo vệ môi trường như: lắp đặt và sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện; triển khai hệ thống sử dụng năng lượng mặt trời hoặc năng lượng tái tạo; quản lý, tái sử dụng nước đã qua xử lý hoặc thu gom nước mưa.

Một vấn đề mà ngành du lịch phải đối mặt là lượng lớn rác thải, đặc biệt là rác thải nhựa và ô nhiễm môi trường gây ra bởi sự tập trung quá đông du khách tại một địa điểm. Doanh nghiệp du lịch chính là chủ thể có khả năng thay đổi thực trạng bức thiết này thông qua những hành động cụ thể như: loại bỏ đồ nhựa dùng một lần trong hoạt động; thực hiện phân loại rác ngay tại các khu lưu trú và hợp tác với các đơn vị tái chế để tái chế rác thải hoặc sử dụng các vật liệu có khả năng phân hủy sinh học.

Ngoài ra, những công trình lưu trú phục vụ du lịch có quy mô lớn như các khu nghỉ dưỡng có thể gây tổn hại cảnh quan thiên nhiên nếu trong thiết kế và thi công không tính toán tới những tiêu chuẩn bảo vệ môi trường. Khi các doanh nghiệp chủ động thiết kế công trình hài

hòa với thiên nhiên, xây dựng với vật liệu thân thiện với môi trường và bảo đảm quá trình xây dựng không gây ảnh hưởng tiêu cực tới khu vực sinh thái, đặc biệt là tuân thủ các tiêu chuẩn xanh ISO 14001, môi trường tự nhiên sẽ được bảo vệ tốt hơn. Trong vận hành, việc các doanh nghiệp chủ động ứng dụng công nghệ số cũng giúp giảm tác động đến môi trường, chẳng hạn như: số hoá vé, hoá đơn giúp giảm tiêu thụ giấy, ứng dụng quản lý tiết kiệm năng lượng, dùng dữ liệu để tối ưu hoá vận hành...

Thực tế cho thấy, những khách sạn, đơn vị lưu trú đi tiên phong thực hiện những biện pháp trên không chỉ giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao uy tín của bản thân mà còn tạo hình ảnh thân thiện trong mắt du khách.

Thứ hai, doanh nghiệp du lịch giúp định hướng và thay đổi hành vi của du khách hướng đến du lịch xanh.

Không phải du khách nào cũng có đủ nhận thức và kiến thức để thực hiện du lịch xanh, bảo vệ môi trường. Doanh nghiệp du lịch chính là cầu nối quan trọng giúp truyền tải giá trị xanh đến du khách. Với việc các doanh nghiệp tập trung thiết kế và triển khai các sản phẩm du lịch xanh có trách nhiệm với môi trường như: các tour du lịch sinh thái gắn với tìm hiểu về thiên nhiên; các hoạt động bảo tồn trong tour du lịch (trồng cây, làm nông nghiệp bản địa...); tour không rác thải hay các chương trình trải nghiệm văn hóa bản địa đảm bảo tôn trọng cộng đồng địa phương, họ không chỉ thúc đẩy trải nghiệm du lịch xanh của khách du lịch mà còn góp phần giúp du khách trở thành đại sứ môi trường. Hơn nữa, trong quá trình tổ chức các sản phẩm du lịch này, doanh nghiệp du lịch cũng góp phần nâng cao nhận thức của du khách về bảo vệ môi trường thông qua nhiều hoạt động cụ thể như: hướng dẫn du khách tiết kiệm năng lượng, hạn chế rác thải, phân loại rác thải từ nguồn; phát hành các tài liệu, video về bảo vệ môi trường thông qua các ứng dụng du lịch hay website của công ty. Những hoạt động này góp phần không nhỏ trong việc nâng cao nhận thức, cải thiện hành vi của du khách đối với môi trường.

Thứ ba, doanh nghiệp du lịch có đóng góp quan trọng trong phát triển cộng đồng địa phương.

Doanh nghiệp du lịch xanh có tác động trực tiếp đến sinh kế của người dân cũng như nền văn hóa của cộng đồng bản địa. Khi doanh nghiệp hướng tới các hoạt động du lịch xanh, các hoạt động du lịch do họ tổ chức sẽ dựa trên sự tôn trọng và giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa bản địa. Điều đó góp phần tạo nên hệ sinh thái du lịch hài hòa giữa lợi ích kinh tế và bảo tồn văn hóa, tránh tình trạng văn hóa bị thương mại hóa quá mức. Đồng thời, các doanh nghiệp du lịch khi tổ chức các hoạt động du lịch tại địa phương cũng góp phần tạo sinh kế bền vững cho người dân thông qua các cơ hội việc làm cho họ. Điều này không chỉ giúp người dân có thu nhập ổn định mà còn giúp họ bảo tồn các giá trị văn hóa, duy trì các làng nghề truyền thống. Hơn nữa, khi các sản phẩm du lịch xanh được hình thành, nó không chỉ đáp ứng nhu cầu của thị trường mà còn tạo

nên sự khác biệt của điểm đến, do vậy, giúp tăng tính cạnh tranh, tính hấp dẫn cho du lịch tại địa phương, mở ra cơ hội tốt cho phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Có thể thấy, mặc dù các cơ quan quản lý là lực lượng đưa ra định hướng phát triển các mô hình du lịch, nhưng chính doanh nghiệp du lịch mới là lực lượng trực tiếp thực hiện đổi mới mô hình kinh doanh du lịch và lan tỏa chính sách du lịch xanh. Do vậy, doanh nghiệp du lịch là chủ thể đóng vai trò cực kì quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch xanh của một quốc gia.

3.3. Một số giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp phát triển du lịch xanh ở Việt Nam hiện nay

Để thúc đẩy các doanh nghiệp chuyển đổi từ mô hình du lịch truyền thống sang mô hình du lịch xanh, tác giả đề xuất một số giải pháp như sau.

Thứ nhất, nhóm giải pháp từ góc độ quản lý.

Về mặt quan điểm, Nhà nước ta đã khẳng định cần phát triển du lịch xanh, coi phát triển du lịch xanh đồng nghĩa với phát triển du lịch bền vững. Trong “Chiến lược phát triển du lịch Việt nam đến năm 2030”, Chính phủ nhấn mạnh: “Phát triển du lịch bền vững và bao trùm, trên nền tảng tăng trưởng xanh, tối đa hóa sự đóng góp của du lịch cho các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh”³. Còn trong Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050, Chính phủ cũng khẳng định: “Thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh trong các lĩnh vực xã hội như lao động việc làm, y tế, du lịch”⁴. Tuy nhiên, các cơ chế, chính sách hỗ trợ của nhà nước hiện nay chủ yếu liên quan đến bảo tồn và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học... Đó là những chính sách hỗ trợ gián tiếp chứ chưa phải là những chính sách hỗ trợ cụ thể và trực tiếp cho du lịch xanh. Để thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp du lịch phát triển mô hình du lịch xanh, nhà nước cần có những chính sách trực tiếp hơn. Cụ thể như:

Một là, xây dựng hệ thống các quy định về tiêu chuẩn cơ sở lưu trú xanh, tiêu chí điểm đến xanh, quy định về đánh giá tác động môi trường và chứng nhận du lịch bền vững. Việc hoàn thiện bộ tiêu chí sẽ giúp doanh nghiệp xác định hướng đi cụ thể và có cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện. Năm 2019, Hiệp hội Du lịch Việt Nam đã triển khai bộ tiêu chí du lịch xanh - VITA Green nhằm hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động thân thiện với môi trường và trở thành nhãn hiệu bảo chứng chất lượng cho các sản phẩm, điểm đến du lịch xanh ở Việt Nam. Tuy nhiên, bộ tiêu chí này vẫn ở mức quốc gia chứ chưa cạnh tranh được trên thị trường quốc tế. Do vậy, các cơ quan quản lý cần có giải pháp nâng tầm nó trở thành nhãn hiệu quốc tế. Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý cũng có thể tăng cường nhận thức, năng lực của doanh nghiệp về các tiêu chuẩn này thông qua hoạt động đào tạo chuyên môn.

Hai là, cần có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp

về vốn và công nghệ. Một trong những khó khăn lớn của doanh nghiệp khi chuyển đổi sang mô hình du lịch xanh là chi phí đầu tư ban đầu lớn. Vì vậy, Nhà nước cần thành lập các quỹ hỗ trợ xanh hóa du lịch, quỹ môi trường hoặc ưu tiên nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi cho các dự án xanh, công nghệ xanh, như dự án quản lý năng lượng và tiết kiệm tài nguyên nước, hệ thống xử lý nước thải... Ngoài ra, nếu nhà nước có các chính sách ưu đãi như miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ tiếp cận đất đai, giảm tiền thuê đất cho các cơ sở áp dụng tiêu chuẩn xanh sẽ tạo động lực lớn cho doanh nghiệp chuyển đổi mô hình kinh doanh.

Ba là, tăng cường công tác quy hoạch và giám sát môi trường. Các cơ quan quản lý cần xây dựng quy hoạch tổng thể cho các khu vực du lịch nhằm đảm bảo giữ gìn hệ sinh thái và cảnh quan thiên nhiên. Bên cạnh đó, hệ thống thanh tra, giám sát môi trường tại các cơ sở kinh doanh du lịch cần được các cơ quan thực hiện nghiêm túc nhằm đảm bảo sự tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn xanh của các doanh nghiệp.

Thứ hai, nhóm giải pháp từ góc độ doanh nghiệp.

Doanh nghiệp được xem là chủ thể trung tâm, là lực lượng trực tiếp triển khai các sản phẩm và dịch vụ du lịch thân thiện với môi trường. Để phát triển mô hình du lịch xanh hiệu quả, các doanh nghiệp cần tập trung vào những giải pháp cụ thể sau.

Một là, đổi mới mô hình kinh doanh theo hướng xanh hoá.

Theo nhiều nghiên cứu, du lịch xanh là xu hướng tất yếu trong giai đoạn hiện tại. Viện Nghiên cứu phát triển du lịch (Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam) cho biết, theo nghiên cứu thì 76% du khách sẵn sàng giảm rác thải trong kỳ nghỉ; 62% sẵn sàng tiêu thụ sản phẩm địa phương; 45% sẵn sàng sử dụng phương tiện di chuyển ít tác động đến môi trường;...⁵. Còn theo báo cáo “Xu hướng du lịch bền vững 2023” của Tổng cục Du lịch Việt Nam, lượng khách du lịch sinh thái tăng 15% mỗi năm, doanh thu từ du lịch xanh đạt khoảng 5 tỷ USD, chiếm 20% tổng doanh thu du lịch⁶. Để đáp ứng được nhu cầu của thị trường, các doanh nghiệp du lịch cần xây dựng chiến lược xanh hoá toàn diện, từ thiết kế sản phẩm, vận hành, quản trị đến truyền thông. Đối với các doanh nghiệp lưu trú, cần thiết kế các sản phẩm lưu trú thân thiện với môi trường, sử dụng các hệ thống điều hoà tiết kiệm năng lượng, thiết bị tự động hoá để giảm lượng tiêu thụ điện, nước; sử dụng các vật liệu sinh thái như tre, gỗ tái chế, đá tự nhiên... giúp tạo không gian gần gũi với tự nhiên. Các doanh nghiệp lữ hành cần hướng tới các phương tiện tiết kiệm nhiên liệu, đồng thời hạn chế rác thải trong quá trình vận tải hành khách. Về mặt quản lý, doanh nghiệp cần áp dụng những hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế, như bộ tiêu chuẩn ISO 14001 hay chứng nhận Green Lotus... Trên cơ sở đó, doanh nghiệp đánh giá tác động môi trường nội bộ và lập kết hoạch giảm phát thải, hướng tới mục tiêu Net Zero. Doanh nghiệp cũng cần truyền thông, quảng bá thông tin rộng rãi về các hoạt động xanh đã

thực hiện để quảng bá sản phẩm dịch vụ đồng thời khuyến khích du khách tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường ở địa phương.

Hai là, chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch xanh trong doanh nghiệp. Muốn phát triển các mô hình du lịch xanh, các doanh nghiệp cần đào tạo, nâng cao nhận thức cho nhân viên của mình về cách thức bảo vệ môi trường, các hành vi xanh trong quá trình công tác, bởi vì chính các nhân viên du lịch là người trực tiếp truyền tải thông điệp bảo vệ môi trường khi đi du lịch tới du khách, cũng là sứ giả tư vấn cho du khách về các chương trình du lịch thân thiện với môi trường.

Ba là, doanh nghiệp cần xây dựng chuỗi cung ứng xanh nhằm tạo sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp du lịch, nhà hàng và cộng đồng để tạo sản phẩm du lịch xanh. Điều này tạo nên một chuỗi cung ứng đồng bộ, hướng tới mục tiêu chung là tạo nên những sản phẩm du lịch chất lượng. Chẳng hạn, chuỗi liên kết dịch vụ từ tham quan, trải nghiệm trực tiếp mô hình sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp tới thưởng thức các sản phẩm đó tại bàn ăn của nhà hàng hay mua sản phẩm thủ công của địa phương. Điều này giúp nâng cao trải nghiệm của du khách và thúc đẩy sự phát triển sinh kế lâu dài cho cộng đồng địa phương.

Tóm lại, để du lịch xanh phát triển mạnh mẽ và trở thành xu thế chủ đạo, cần một hệ thống giải pháp đồng bộ từ cả góc độ chủ thể quản lý và doanh nghiệp du lịch. Trong đó, doanh nghiệp giữ vai trò trung tâm, không chỉ là lực lượng trực tiếp triển khai các giải pháp bảo vệ môi trường trong du lịch mà còn là lực lượng tạo ra các sản phẩm du lịch thiết thực, hấp dẫn, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đồng thời quảng bá và phát triển du lịch bền vững.

4. Kết luận

Phát triển du lịch xanh không chỉ là xu thế toàn cầu, mà còn là nhu cầu tất yếu để ngành du lịch Việt Nam phát triển bền vững và nâng cao khả năng cạnh tranh. Sự tham gia tích cực và có trách nhiệm của doanh nghiệp sẽ quyết định thành công của chiến lược phát triển du lịch xanh ở Việt Nam. Bên cạnh đó, để doanh nghiệp đủ năng lực phát triển và vận hành theo hướng xanh hóa đòi hỏi sự hỗ trợ mạnh mẽ, đồng bộ và hiệu quả từ Nhà nước. Một hệ sinh thái du lịch xanh bền vững chỉ có thể xây dựng khi các chủ thể cùng chung mục tiêu, với trọng tâm là xây dựng và thể chế hoá bộ tiêu chuẩn du lịch xanh, hỗ trợ về kinh phí đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đổi mới theo hướng xanh hoá ngành du lịch... Bằng việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên, du lịch xanh Việt Nam sẽ có cơ hội bứt phá, phát triển theo hướng hiện đại, có trách nhiệm và bền vững của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Chính phủ (2020): Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.

<https://chinhhphu.vn/?pageid=27160&docid=198927&tagid=6&type=1>

2. Chính phủ (2021): Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.

<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=204226>

3. Trần Thị Thu Hảo (2025): Xu hướng thúc đẩy du lịch xanh hướng đến phát triển bền vững, Tạp chí công thương điện tử. <https://tapchicongthuong.vn/xu-huong-thuc-day-du-lich-xanh-huong-den-phat-trien-ben-vung-139119.htm>

4. Lam Ngọc (2024): Khuyến khích doanh nghiệp phát triển du lịch xanh,

<https://daibieunhandan.vn/khuyen-khich-doanh-nghiep-phat-trien-du-lich-xanh-10336333.html>

5. Nuryanti, W. (2010): Local Wisdom Inspiring Global Solutions, World Conference on Culture, Education and Science, International Seminar, WISDOM 2010, UGM Yogyakarta, December 5-8th, 2010.

6. Chiến Thắng (2019): Nghiên cứu trao đổi về du lịch xanh tại Việt Nam hiện nay: bài học kinh nghiệm của Thái lan và triển vọng trong tương lai.

https://itdr.org.vn/ngghien_cuu/ngghien-cuu-trao-doi-ve-du-lich-xanh-tai-viet-nam-hien-nay-bai-hoc-kinh-nghiem-cua-thai-lan-va-trien-vong-trong-tuong-lai/

CHÚ THÍCH

1. Nuryanti, W. (2010), Local Wisdom Inspiring Global Solutions, World Conference on Culture, Education and Science, International Seminar, WISDOM 2010, UGM Yogyakarta, December 5-8th, 2010.

2. Chiến Thắng (2019).

https://itdr.org.vn/ngghien_cuu/ngghien-cuu-trao-doi-ve-du-lich-xanh-tai-viet-nam-hien-nay-bai-hoc-kinh-nghiem-cua-thai-lan-va-trien-vong-trong-tuong-lai/

3. Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, tr. 1.

<https://chinhhphu.vn/?pageid=27160&docid=198927&tagid=6&type=1>

4. Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050, tr. 6.

<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=204226>

5. Khuyến khích doanh nghiệp phát triển du lịch xanh, <https://tapchikinhtetaichinh.vn/khuyen-khich-doanh-nghiep-phat-trien-du-lich-xanh-49340.html&link=1>

6. Trần Thị Thu Hảo (2025): Xu hướng thúc đẩy du lịch xanh hướng đến phát triển bền vững, Tạp chí công thương điện tử.

<https://tapchicongthuong.vn/xu-huong-thuc-day-du-lich-xanh-huong-den-phat-trien-ben-vung-139119.htm>